

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết 10 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2019, phương hướng nhiệm vụ thực hiện chương trình giai đoạn 2020-2025**

Thực hiện Công văn số 323/UBND-VPĐP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của UBND huyện Nam Đông về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện chương trình xây dựng NTM giai đoạn 2011-2019;

Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ báo cáo kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2011-2019 và phương hướng nhiệm vụ giai đoạn năm 2020-2025 như sau:

#### **Phần thứ nhất**

#### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2011-2019**

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

##### **1. Vai trò chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành của BCĐ, BQL xây dựng nông thôn mới xã giai đoạn 2011-2015 và giai đoạn 2016-2019.**

Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông đã ban hành quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2011 về việc phê duyệt Đồ án xây dựng nông thôn mới xã Thượng Lộ giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020; quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2012 về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Thượng Lộ giai đoạn 2011-2015.

Hội đồng nhân dân xã đã ban hành nghị quyết số 3b/2011/NQ-HĐND ngày 25 tháng 12 năm 2011 về việc xây dựng chương trình nông thôn mới xã Thượng Lộ giai đoạn 2011-2015.

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2011 về việc thành lập Ban quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới của xã; quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2015 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và làm vườn giai đoạn năm 2015-2020; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2016 của UBND xã về việc triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2016; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2017 của UBND xã về việc triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2017; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2018 của UBND xã về việc thực hiện 19 tiêu chí xây dựng nông thôn

mới năm 2018; Nghị quyết chuyên đề số 12/NQ-ĐU ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Đảng ủy xã Thượng Lộ về xây dựng chương trình nông thôn mới năm 2019; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2019 của UBND xã về việc triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2019; Thông báo số 09/TB-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của UBND xã về phân công cán bộ, công chức, bán chuyên trách xã tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới năm 2019.

Các ban ngành đoàn thể đã tập trung bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về xây dựng chương trình nông thôn mới, chủ động tuyên truyền công tác xây dựng chương trình nông thôn mới thông qua hoạt động của mình, bám sát kế hoạch xây dựng nông thôn mới hàng năm của UBND xã, Nghị quyết của đảng ủy, HĐND xã. Mặt trận và các đoàn thể đã tích cực làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; vận động nhân dân hiến đất, cây trồng đóng góp công sức để xây dựng các công trình trên địa bàn.

Công tác trình xây dựng chương trình nông thôn mới đã nhận được sự đồng thuận và thống nhất trong quần chúng nhân dân, người dân từng bước nhận thức sâu sắc về chủ trương xây dựng nông thôn mới, nâng cao vai trò chủ thể của mình trong xây dựng nông thôn mới, tích cực thực hiện các nhiệm vụ, các chỉ tiêu đề ra mang lại nhiều lợi ích thiết thực, góp phần làm thay đổi bộ mặt đời sống kinh tế - xã hội ở địa phương.

## **2. Xây dựng đồng bộ hệ thống bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình.**

### *a) Tổ chức bộ máy chỉ đạo Chương trình từ cấp xã, thôn:*

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2011 về việc thành lập Ban quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới của xã; Thông báo số 03/TB-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2012 về việc phân công nhiệm vụ đối với các đoàn thể thuộc Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã, giai đoạn 2011-2015.

Ban hành quyết định số 39, 40, 41, 42/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2011 về việc thành Ban phát triển nông thôn mới thôn Cha Mãng, thôn Dối, La Hố, Mụ Nặm giai đoạn năm 2011-2015; Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2016 về việc kiện toàn Ban quản lý xây dựng chương trình nông thôn mới xã, giai đoạn năm 2015-2020, các quyết định kiện toàn Ban phát triển của các thôn giai đoạn năm 2016-2020.

Thông báo số 09/TB-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của UBND xã về phân công cán bộ, công chức, bán chuyên trách xã tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới năm 2019.

UBND xã đã kiện toàn Ban quản lý nông thôn mới xã gồm 17 đồng chí trong đó đồng chí Bí thư Đảng ủy xã làm trưởng ban, Chủ tịch UBND xã làm phó ban, các ban, ngành đoàn thể là thành viên trong Ban quản lý, được phân công các thành viên phụ trách 19 tiêu chí xây

dựng nông thôn mới, đồng thời tuyên truyền các chủ trương, chính sách về xây dựng nông thôn mới đến tận người dân được biết và thực hiện.

Ở cấp thôn thành lập Ban phát triển thôn gồm 27 đồng chí/3 thôn có nhiệm vụ giúp Ban quản lý NTM xã triển khai các chủ trương, chính sách xây dựng nông thôn mới, thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc về trách nhiệm của người dân.

Ban quản lý, ban chỉ đạo xã và các Ban phát triển thôn có nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho người dân về chủ trương, cơ chế chính sách thực hiện chương trình nông thôn mới; các quyền lợi và nghĩa vụ của người dân, cộng đồng thôn trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

Phát động phong trào thi đua lao động sản xuất trong nhân dân, vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới với những nội dung thiết thực như đóng góp quỹ đất xây dựng đường giao thông, các công trình công cộng; đầu tư nâng cấp nhà ở đạt chuẩn quốc gia gắn liền với công trình vệ sinh khép kín; làm đường từ ngõ vào nhà, sửa chữa, nâng cấp chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường, làm hàng rào bằng cây xanh, thực hiện vệ sinh môi trường ở hộ gia đình, công cộng dân cư, thu gom rác thải sinh hoạt đúng nơi quy định và tuyên truyền vận động nhân dân nộp phí vệ sinh môi trường theo quy định; đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở, xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá; tham gia bảo hiểm y tế...

Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao, chống các hủ tục lạc hậu, xây dựng nếp sống văn hóa và tham gia các phong trào thi đua do xã phát động. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ các hộ nghèo và giúp đỡ nhau phát triển kinh tế tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững.

#### *b) Những thuận lợi, khó khăn:*

- *Thuận lợi:* Trong quá trình triển khai thực hiện chương trình, Đảng bộ và chính quyền đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND, UBND huyện và Ban chỉ đạo Xây dựng nông thôn mới của huyện đã phối hợp chặt chẽ với địa phương trong việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các giải pháp; sự lãnh, chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy, HĐND xã, công tác chỉ đạo, phối kết hợp của chính quyền và Mặt trận đoàn thể. Trong 10 năm triển khai thực hiện xã đã nhận được sự đồng tình ủng hộ, nhất trí cao của toàn thể cán bộ đảng viên và nhân dân ở địa phương về chương trình xây dựng nông thôn mới; trách nhiệm của người dân đối với sự nghiệp xây dựng nông thôn mới luôn được phát huy, góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền và Mặt trận đoàn thể đẩy mạnh thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch đạt hiệu quả.

- *Khó khăn:* Nhận thức của một bộ phận đảng viên và người dân đối với xây dựng NTM chưa đầy đủ, thiếu tính chủ động trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, người dân còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào nguồn lực đầu tư của Nhà nước. Công tác vận động nhân dân thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc về trách nhiệm của mình đạt được một số kết quả, song vẫn còn hạn chế.

Nguồn lực đầu tư, hỗ trợ của nhà nước còn khiêm tốn so với nhu cầu; vốn phát triển sản xuất thuộc chương trình nông thôn mới vẫn còn ít, chưa tác dụng được nhiều đến sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

### **3. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới**

Ủy ban nhân dân xã luôn phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, các văn bản chỉ đạo về xây dựng nông thôn mới của cấp trên đều được Ủy ban nhân dân xã triển khai kịp thời đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân để nắm bắt và tổ chức thực hiện.

Hàng năm UBND xã đều tổ chức Lễ phát động thi đua xây dựng NTM và làm vườn tại UBND xã và các thôn với sự tham gia hưởng ứng tích cực của đông đảo người dân, trong buổi lễ, các tổ chức cấp xã, các thôn đã ký kết thi đua thực hiện xây dựng nông thôn mới.

Tổ chức tuyên truyền, lồng ghép về chương trình xây dựng nông thôn mới các cuộc họp tại xã, thôn, các buổi sinh hoạt chi bộ, các buổi sinh hoạt của các chi hội ở các thôn. Nội dung, phương thức tuyên truyền ngày càng được đổi mới nhằm nâng cao nhận thức của người dân về chủ trương xây dựng nông thôn mới.

Sau các đợt tuyên truyền ý thức của người dân được nâng lên rõ rệt cụ thể, được thể hiện như thực hiện tham gia hiến đất, hiến cây trồng xây dựng các công trình, tham gia công lao động theo cơ chế đặc thù nhà nước và nhân dân cùng làm; thu gom rác thải sinh hoạt ngày càng nề nếp hơn, thực hiện vệ sinh môi trường cộng đồng dân cư, tích cực xây dựng các tiêu chí thuộc về trách nhiệm của người dân.

Đảng ủy xã đã xây dựng các Nghị quyết chuyên đề, UBND xã, mặt trận và các đoàn thể xây dựng các chương trình kế hoạch cụ thể về xây dựng nông thôn mới, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, triển khai thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm với nhiều cách làm năng động sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Công tác tuyên truyền được tổ chức thường xuyên, sâu rộng đã làm thay đổi căn bản về nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, được nhân dân đồng tình hưởng ứng, đóng góp đất đai, cây trồng, công sức để cùng chung sức xây dựng chương trình nông thôn mới.

Qua gần 10 năm xây dựng nông thôn mới, số cuộc họp dân tuyên truyền, lồng ghép về nhiệm vụ xây dựng NTM là 137 cuộc với số lượt người dân tham gia 3.255 lượt; riêng số cuộc họp của các đoàn thể 87 cuộc với 2.454 lượt hội viên, đoàn viên tham gia.

Đến nay, chương trình đã đạt được những kết quả khả quan, nổi bật, diện mạo nông thôn từng bước đổi mới và khởi sắc, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân không ngừng cải thiện và nâng cao. Thu nhập bình quân đầu người năm 2011 là 10 triệu đồng/năm, đến năm 2019 thu nhập bình quân đầu người ước đạt 33 triệu đồng/người/năm, sau 9 năm thu nhập bình quân đầu tăng 23 triệu đồng/người so với

những năm đầu thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới; hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư xây dựng đồng bộ như: hệ thống giao thông nông thôn, đường dân sinh, đường sản xuất, kênh mương thủy lợi, trường học, các thiết chế văn hóa phục vụ tốt cho nhu cầu phát triển sản xuất cũng như sinh hoạt văn hóa, thể dục thể thao của người dân.

Đảng ủy, chính quyền đã không tăng cường công tác lãnh chỉ đạo, phối hợp tuyên truyền, vận động để huy động công sức, của cải của nhân dân và nhân dân phải tự làm là chính và họ là người được hưởng thụ, nhà nước chỉ có vai trò hỗ trợ, lợi ích của người dân là động lực và sự tham gia của công đồng dân cư trong thời gian vừa là sức mạnh, là yếu tố để tạo nên thành công của phong trào xây dựng nông thôn mới. Từ đó tạo sự thống nhất về nhận thức, quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo, có sự tham gia của cả hệ thống chính trị và mọi người dân, huy động cao mọi nguồn lực của xã hội nhằm thúc đẩy chất lượng thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

#### **4. Kết quả thực hiện phát động phong trào thi đua xây dựng NTM:**

Công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới đã được Đảng ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể quan tâm thường xuyên, được nhân dân đồng tình ủng hộ cao, đặc biệt trong công tác giải phóng mặt bằng xây dựng công trình công cộng, hưởng ứng phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hiện xây dựng, sửa chữa nâng cấp, chỉnh trang nhà ở; chỉnh trang đường làng, ngõ xóm ngày càng khang trang xanh sạch đẹp.

Từ năm 2011 đến nay đã vận động hơn 145 hộ dân hiến đất để làm đường dân sinh, đường sản xuất, đường trục thôn, nhà văn hóa và các công trình khác với tổng diện tích 52.477m<sup>2</sup> đất các loại, có hơn 1.100 cây cao su, hơn 25.000 cây keo bị thiệt hại; có 188 hộ xây mới và nâng cấp chỉnh trang nhà ở; có 68 hộ làm nhà vệ sinh tự hoại; cứng hóa từ ngõ vào nhà 182 hộ; làm mới hàng rào xanh 205 hộ; làm hàng rào bằng bê tông 21 hộ. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 18,95 năm 2011 xuống còn 8,9 đến cuối năm 2018, bình quân mỗi năm tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,11%; hiện nay nhà đạt chuẩn 302 nhà, đạt tỷ lệ 96%, nhà tạm 13 nhà chiếm 4%.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên tuyên truyền nhân dân thu gom rác thải đúng nơi quy định và thu nộp phí vệ sinh môi trường trên địa bàn của xã. Nhìn chung công tác thu gom rác thải được nhân dân quan tâm, thu gom rác đúng nơi quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường trên các tuyến đường trục chính, đường liên thôn và tại các hộ gia đình, tỷ lệ thu gom đạt trên 85%, chuồng trại gia súc gia cầm cơ bản đảm bảo vệ sinh môi trường.

#### **5. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng NTM giai đoạn 2011- 2019**

Tổng nguồn vốn đã huy động đầu tư xây dựng chương trình nông thôn mới trên địa bàn giai đoạn năm 2011-2019 là 62,537 tỷ đồng, trong đó:

a) Tổng nguồn lực đã huy động đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2011-2015 là 18,722 tỷ đồng, trong đó:

- Ngân sách nhà nước đầu tư: 13,682 tỷ đồng,
- Nhân dân đầu tư phát triển kinh tế, làm nhà ở, công trình khác: 5,04 tỷ đồng.

b) Tổng nguồn lực đã huy động đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2016-2019 là 43,815 tỷ đồng, trong đó:

- Ngân sách nhà nước đầu tư: 33,365 tỷ đồng,
- + Vốn Chương trình NTM trực tiếp: 32,805 tỷ đồng
- + Vốn lồng ghép các chương trình, dự án: 0,560 tỷ đồng
- Nhân dân đầu tư phát triển kinh tế, làm nhà ở: 10,45 tỷ đồng.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHÓM TIÊU CHÍ**

### **1. Công tác lập quy hoạch và thực hiện quy hoạch**

Công tác lập quy hoạch chung của xã đã được phê duyệt và công bố công khai đúng thời hạn, sử dụng đất và hạ tầng phát triển sản xuất, hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường; phát triển các khu dân cư, được niêm yết công khai ở trụ sở UBND xã và các nhà rộng thôn đảm bảo cho mọi người biết được về quy hoạch.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 của UBND huyện Nam Đông về việc quản lý quy hoạch chung xây dựng theo quy hoạch nông thôn mới xã Thượng Lộ, huyện Nam Đông giai đoạn 2018 - 2020. Trong quá trình thực hiện quản lý quy hoạch nông thôn mới chưa phát hiện các vi phạm liên quan đến quy hoạch.

Hạn chế, khó khăn trong quản lý quy hoạch: Việc triển khai thực hiện các dự án liên quan đến quy hoạch có một số hạng mục công trình chưa được thực hiện theo quy hoạch như: xây dựng nghĩa địa của các thôn, một số tuyến đường trục thôn, đường nội đồng do chưa có chủ trương và kinh phí để thực hiện.

### **2. Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân**

Việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất được người dân hưởng ứng tích cực và có hiệu quả, năng suất lúa nước vụ Đông Xuân năm 2018-2019 đạt đến 54,55 tạ/ha, năng suất bình quân tăng 4,55 tạ so với những năm đầu thực hiện nông thôn mới. Chuyển đổi một số diện tích trồng lúa nước, ao cá kém hiệu quả sang trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế như rau màu, ngô, đậu các loại. Kinh tế vườn đã có chuyển biến rõ rệt, thu nhập từ kinh tế vườn năm 2018 đạt 35 triệu đồng/ha.

Chăn nuôi - Thủy sản: Công tác chăn nuôi được người dân quan tâm thường xuyên, tuy nhiên hiện nay do dịch bệnh xảy ra việc phát triển chăn nuôi gặp rất nhiều khó khăn. Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có đợt điều tra 01/4/2019 là 11.468 con, đạt 55,94% so với kế hoạch; trong đó: trâu 28 con; bò 375 con, tăng 30 con; lợn 665 con, giảm 111 con; gia cầm 10,370 con, giảm 735 con so với cùng kỳ. Tổng diện tích ao cá là 3,5ha, trong đó diện tích đang nuôi thả 02 ha với số lượng cá hơn 7.000 con. Tuy nhiên, do thiếu nguồn nước nên 1,5 ha diện tích ao hồ bị bỏ hoang và một số diện tích chuyển sang trồng rau, lúa nước.

Lâm nghiệp: Tổng diện tích rừng trồng toàn xã là 470 ha, công tác tuần tra, bảo vệ rừng được các cộng đồng, nhóm hộ thường xuyên quan tâm, hạn chế việc người dân lấn chiếm đất rừng làm nương rẫy. Các cộng đồng đã trồng hơn 100ha mây dưới tán rừng, 05ha cây dược liệu và một số cây lâm sản ngoài gỗ.

Dịch vụ du lịch: HTX du lịch cộng đồng thôn Dổi triển khai các hoạt động du lịch trên địa bàn, như sưu tầm xây dựng ẩm thực, khôi phục văn hóa truyền thống của Cơ tu, biểu diễn văn hóa văn nghệ cho du khách đến tham quan, trưng bày các sản phẩm văn hóa người cơ tu, tổng thu mỗi năm từ hoạt động du lịch đạt trên 20 triệu đồng. Xây dựng hoạt động tham gia chuỗi liên kết tiêu thụ hàng nông sản của người dân.

Công tác áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trồng trọt và chăn nuôi được nhân dân từng bước quan tâm, hàng năm bà con sử dụng giống lúa xác thân trên 95%, nhân rộng mô hình sản xuất lúa cải tiến SRI nâng cao năng suất, trồng sắn cao sản, trồng ngô lai năng suất cao, chăn nuôi bò thâm canh, gà thả vườn, trồng rừng kinh tế, khai thác mủ cao su..., từ đó nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần giảm nghèo. Năm 2018 thu nhập bình quân đầu người đạt 27 triệu đồng/năm, tỷ lệ hộ nghèo còn 8,9%.

UBND xã đã tuyên truyền, vận động nhân dân tập trung chuyển đổi một số diện tích đất màu sang trồng chuối đặc sản thuộc nguồn vốn chương trình xây dựng nông thôn mới; tập trung chỉ đạo nhân dân cải tạo vườn, chuyển đổi cây trồng có giá trị nhằm nâng cao giá trị kinh tế vườn; chăm sóc bón phân cây cao su để tăng năng suất, sản lượng, thực hiện toàn bộ diện tích sản xuất lúa theo phương pháp cải tiến RSI.

### **3. Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu**

Giai đoạn 2011-2019 đã huy động nguồn lực nhà nước, các chương trình, dự án đầu tư cơ sở hạ tầng của xã 46 tỷ đồng, trong đó ngân sách Trung ương, tỉnh 46 tỷ đồng; ngân sách huyện 0,487 tỷ đồng, cụ thể:

- Giao thông: Đã bê tông hóa, nhựa hóa 3,6km đường trục xã, trục thôn, ngõ xóm; cấp phối 5,7km đường đến các trung tâm sản xuất; xây dựng mới 01 cầu bán kiên cố với kinh phí 195 triệu đồng do ngân sách huy động từ nhà hảo tâm và huyện hỗ trợ.

- Thủy lợi: Hệ thống thủy lợi cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất của nhân dân, đã nâng cấp, làm mới được 0,3 km kênh mương, với kinh phí 200 triệu đồng.

- Nước sạch, điện: Đã đầu tư mở rộng 5km hệ thống nước sạch. Hệ thống truyền tải điện được đầu tư nâng cấp, đảm bảo phủ khắp trên địa bàn, đáp ứng nhu cầu điện sản xuất và sinh hoạt của các cơ quan, tổ chức, nhân dân, góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển, trong 10 năm đã đầu tư 1,05 km đường dây hạ thế; vốn đầu tư trong lĩnh vực nước sạch, điện 2,16 tỷ đồng.

- Trường học và đào tạo nghề: Được đầu tư theo hướng kiên cố hóa, đến nay cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục, đào tạo cơ bản đảm bảo nhu cầu dạy và học, tổng nguồn vốn đầu tư giáo dục 2,9 tỷ đồng.

- Thiết chế văn hoá: Đã đầu tư xây dựng nhà văn hóa xã với kinh phí 3,2 tỷ đồng. Nhà văn hóa thôn Dối đã và đang sửa chữa với kinh phí 0,95 tỷ đồng để đảm bảo cho công tác sinh hoạt, văn hóa, vui chơi giải trí của thôn.

- Nhà ở nông thôn: nhân dân hưởng ứng phong trào tự đầu tư làm mới và nâng cấp nhà ở 188 cái, trong đó làm mới 75 cái, nâng cấp 113 cái. Kinh phí đầu tư ước tính hơn 16 tỷ đồng.

#### **4. Giáo dục, y tế, văn hóa xã hội và vệ sinh môi trường-ATTP**

- Giáo dục: thực hiện Đề án “nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2012-2016 nhà trường đạt được những kết quả bước đầu. Công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến học, khuyến tài được đảng ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm, bước đầu đã đem lại kết quả đáng khích lệ.

Tỷ lệ huy động học sinh đến trường đạt trên 98%, chất lượng giáo dục ở các cấp học ngày càng được nâng cao, số học sinh khá giỏi ngày càng tăng, năm sau cao hơn năm trước; cơ sở vật chất trang thiết bị của nhà trường được trang bị đầy đủ, đảm bảo công tác dạy và học. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục cơ bản đảm bảo đạt chuẩn, đã thực hiện tốt cho học sinh học 2 buổi/ngày.

Từ năm 2012 -2018 đã có 38 em học sinh thi đỗ các trường đại học, cao đẳng trong và ngoài tỉnh.

- Y tế: Công tác khám, điều trị cho dân tại trạm y tế đảm bảo kịp thời; trạm y tế xã đã thực hiện tốt các quy định của cấp trên về phòng chống dịch; Trong những năm qua, trạm y tế xã đã triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế xã như: tiêm chủng mở rộng đạt tỷ lệ trên 85%; VitaminA đạt tỷ lệ 100%; phòng, chống suy dinh dưỡng thể cân nặng đạt tỷ lệ hiện còn 12,5% và thể thấp còi đạt tỷ lệ 23,68%; chương trình phòng, chống HIV/AIDS; chương trình vệ sinh ATTP, quản lý tốt các cơ sở kinh doanh trên địa bàn; Công tác truyền thông GDSK tại cộng đồng được thực hiện kịp thời; hàng năm có hơn 2.500 lượt người dân đến khám chữa bệnh tại trạm; tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt trên 95%. Cơ sở vật chất trang thiết bị và nhân lực y tế cơ bản đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho người dân trên địa bàn.

- Văn hóa: Công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước cũng như chủ trương, chính sách của địa phương được đảm bảo kịp thời và thường xuyên đến với nhân dân, thông qua hệ thống loa truyền thanh của xã; thường xuyên tham gia giải các thể thao truyền thống do huyện tổ chức. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai thực hiện; số thôn đạt chuẩn văn hóa được công nhận lại 3/3 thôn, đạt tỷ lệ 100% thôn bản đạt chuẩn văn hóa. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được chú trọng, chất lượng hoạt động ngày càng hiệu quả và đi vào thực chất.

- Chương trình giảm nghèo, các chính sách xã hội, hỗ trợ các đối tượng chính sách: Đời sống nhân dân trên địa bàn ổn định và từng bước nâng lên. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Công tác phân phối các mặt hàng của Nhà nước và các tổ chức cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cận nghèo



luôn kịp thời và đúng đối tượng thụ hưởng, ngoài ra UBND xã đã trích từ ngân sách để hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn, hộ gia đình có người thân qua đời, tổ chức thăm lễ tết.

Trong những năm qua, đã chi trả kịp thời chính sách cho các đối tượng có công, bảo trợ xã hội; cấp thẻ BHYT cho các đối tượng theo Quyết định 1010/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đã chỉ đạo, triển khai việc sửa chữa, xây mới nhà ở theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 được UBND tỉnh phê duyệt.

Năm 2018 toàn xã còn lại 30 hộ, chiếm tỷ lệ 8,9%, giảm 10,05% so với năm 2011.

- Môi trường - ATTP: Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch (nước máy) đến nay đạt trên 70,47%, người dân đã hưởng ứng việc hiến đất để quy hoạch nghĩa địa các thôn nhằm đảm bảo việc mai táng đúng nơi quy định.

Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 70%; tỷ lệ hộ gia đình sản xuất kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%. Tỷ lệ thu gom rác thải đạt trên 85%.

### **5. Xây dựng Hệ thống chính trị xã hội, giữ gìn an ninh trật tự**

Các tổ chức trong hệ thống chính trị hoạt động có hiệu quả, chất lượng. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng; HĐND xã tăng cường và nâng cao chất lượng giám sát các nghị quyết.

UBND xã từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, điều hành. Mặt trận, các đoàn thể không ngừng đổi mới phương thức hoạt động theo hướng thu hút đoàn viên hội viên, phục vụ lợi ích cho hội viên đoàn viên và cộng đồng.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ công chức được chú trọng; đến nay đội ngũ CBCC xã cơ bản đã đạt chuẩn; về trình độ chuyên môn có 11 đại học, 08 trung cấp, 01 sơ cấp; về chính trị hành chính có 18 trung cấp.

Đa số CBCC xã đều có phẩm chất đạo đức tốt, trách nhiệm cao với công việc, có phong cách làm việc sát dân, gần dân, tạo được niềm tin trong nhân dân.

Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong nhân dân được thực hiện thường xuyên. Qua kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của địa phương đã có những tác động tích cực đến việc bảo đảm điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân.

Quốc phòng và An ninh trật tự: Lực lượng dân quân địa phương được xây dựng theo đúng quy định, hoạt động hiệu quả.

Các nhiệm vụ quân sự quốc phòng thực hiện tốt. Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên, không có khiếu nại đông người; không có trọng án; không có (ma túy, cờ bạc, nghiện hút) trên địa bàn.

## **6. Đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2011-2019**

Sau 10 năm thực hiện chương trình MTQG về xây dựng NTM, xã Thượng Lộ đã đạt được những kết quả nổi bật trên các lĩnh vực. Đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể, thu nhập bình quân đầu người năm 2018 đạt 27 triệu đồng, tăng 2,7lần so với năm 2011, bình quân hàng năm hộ nghèo giảm 1,11%/năm, tỷ lệ hộ nghèo hiện nay còn 8,9%.

Cảnh quan nông thôn khang trang, xanh sạch đẹp, địa phương đã phát động phong trào làm vệ sinh đường làng, ngõ xóm định kỳ hàng tháng. Các đoạn được công cộng đã được các tổ chức, đoàn thể đảm nhận bảo đảm luôn sạch đẹp. Các thôn đã huy động sự đóng góp của nhân dân để lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng ở các trục đường thôn, cụm dân cư bảo đảm điện sáng ở tất cả các thôn tạo nên cảnh quan nông thôn ngày càng sáng, xanh sạch đẹp và văn minh.

Công tác xã hội hóa giáo dục được quan tâm đẩy mạnh. Công tác xã hội, từ thiện nhân đạo được phát huy tốt, đặc biệt việc hiến máu nhân đạo được nhân dân và cán bộ hưởng ứng tích cực, hàng năm có từ 12-15 người tham gia hiến máu nhân đạo luôn đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

Phong trào VHVN-TDTT tiếp tục được duy trì và phát triển. Trung tâm học tập cộng đồng xã duy trì, đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các lĩnh vực đến người dân. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được giữ vững, không có vụ việc nghiêm trọng xảy ra.

Quá trình xây dựng NTM ở địa phương đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Kết quả quan trọng nhất đó là sự chuyển biến tích cực trong nhận thức mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, hầu hết nhân dân đã nhận thức được trách nhiệm của mình, thể hiện rõ vai trò chủ thể, tích cực tham gia thực hiện mọi nhiệm vụ.

Tính ý lại vào sự đầu tư, giúp đỡ của Nhà nước lâu nay đã được hạn chế, nhân dân đã tích cực đóng góp đất đai, tài sản, công sức để thực hiện xây dựng nông thôn mới; việc giải phóng mặt bằng để thi công các công trình đã có nhiều thuận lợi, nhân dân đã tự nguyện hiến đất, cây cối, tài sản để các công trình có thể tiến hành thi công đúng kế hoạch.

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC BỘ TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI**

### **1. Những kết quả đạt được thực hiện các tiêu chí**

#### **a. Các tiêu chí đã thực hiện đạt theo quy định**

##### **- Tiêu chí số 1 về quy hoạch**

Quy hoạch chung của xã được phê duyệt và công bố công khai đúng thời hạn, sử dụng đất và hạ tầng phát triển sản xuất, hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường; phát triển các khu dân cư, được niêm yết công khai ở trụ sở UBND xã và các nhà rông thôn đảm bảo cho mọi người biết được về quy hoạch.

- **Tiêu chí số 3 về thủy lợi:** Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới, tiêu chủ động đạt trên 90%. Đã nâng cấp và xây mới một số tuyến kênh mương Ka Zan, khe Lá nhằm đảm bảo nguồn nước tưới, do nguồn vốn đầu tư thuộc chương trình NTM.

- **Tiêu chí số 4 về điện:** Hệ thống điện đạt chuẩn. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên được đảm bảo an toàn 100 % hộ toàn xã.

- **Tiêu chí số 5 Trường học:** Trường Tiểu học Thượng Lộ đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 lần 2, Trường mầm non Thượng Lộ đã đầu tư xây dựng mở rộng phòng học, làm việc đảm bảo về cơ sở vật chất về dạy và học đã được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- **Tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:** Xã không đánh giá vì không quy hoạch.

- **Tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông:** Xã đã có điểm Bưu điện văn hóa xã và hệ thống đài truyền thanh đến tận các thôn và điểm dịch vụ internet phục vụ cho nhân dân.

- **Tiêu chí số 12 về lao động có việc làm:** Tỷ lệ người có việc làm trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động trên địa bàn xã đạt 90% (Tiêu chí  $\geq 90\%$ ).

- **Tiêu chí số 14 giáo dục và đào tạo:** Hiện nay đã được công nhận phổ cập giáo dục mầm non đạt mức độ 2, Phổ cập giáo dục tiểu học và giáo dục trung học cơ sở đạt chuẩn theo độ tuổi quy định. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học (trung học phổ thông, bổ túc, trung cấp) đạt 100% (Tiêu chí  $\geq 85\%$ ).

Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt 40,4% (Tiêu chí  $\geq 40\%$ ). Về giáo dục, khó khăn nhất hiện nay là xã không có quỹ đất để mở rộng khuôn viên Trường tiểu học và khu vui chơi giải trí của các cháu học sinh để trường đạt chuẩn mức độ 2.

- **Tiêu chí số 15 về Y tế:** Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 100% (TC  $=85\%$ ), xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi 18,47%, thể cân nặng 11,46%. Tuy nhiên năm 2019 tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên còn cao so với quy định, chỉ tiêu này chưa đạt theo quy định.

- **Tiêu chí số 19 về Quốc phòng - An ninh:** Lực lượng dân quân địa phương được xây dựng theo đúng quy định, hoạt động hiệu quả.

Các nhiệm vụ quân sự - quốc phòng thực hiện tốt. Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên, không có khiếu nại đông người; không có trọng án; không có (ma túy, cờ bạc, nghiện hút) trên địa bàn.

- **Tiêu chí số 17 về Môi trường và ATVSTP:** Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch (nước máy) đến nay đạt 70,47%, một số hộ gia đình đã hưởng ứng việc hiến đất để quy hoạch nghĩa địa các thôn nhằm đảm bảo việc mai táng đúng nơi quy định.

Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 70%; tỷ lệ hộ gia đình sản xuất kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%.

- **Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất:** Đã thành lập Hợp tác xã Du lịch cộng đồng thác Ka Zan thôn Dồi vào đầu năm 2019, hợp tác xã đã đi vào hoạt động và đang triển khai các hoạt động liên quan, từng bước xây dựng thương hiệu du lịch, dịch vụ cộng đồng, xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững.

- **Tiêu chí số 2 về Giao thông:** Đường trục chính vào địa bàn được nhựa hóa và mở rộng đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện; đường liên thôn, đường trục thôn được bê tông hóa đạt tỷ lệ khoảng 90%, đường dân sinh La Hố đã đưa vào sử dụng, đường sản xuất Cha Moong đã cơ bản hoàn thành. Hiện nay tiếp tục mở đường sản xuất khe Dâu, khe Pa Za để tạo điều kiện nhân dân phát triển sản xuất.

- **Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa:** Hiện nay xã đã xây dựng nhà văn hóa xã và đã đưa vào sử dụng đạt theo quy định.

- **Tiêu chí số 16 về Văn hóa:** Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định, hiện nay 3/3 thôn đạt tỷ lệ 100%.

- **Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật:**

Các tổ chức trong hệ thống chính trị hoạt động khá trở lên đạt 100%. Đảng bộ, chính quyền đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu năm 2018.

Xã đạt chuẩn về tiếp cận pháp luật theo quy định. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực gia đình và của đời sống xã hội.

**b. Các tiêu chí chưa đạt gồm có 03 tiêu chí sau:**

- **Tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư:** Đến nay toàn xã còn 13 nhà tạm, chiếm tỷ lệ 04%. *So với Bộ tiêu chí chưa đạt.* Hiện nay đang xóa 15 nhà tạm, trong đó UBNDTTQVN tỉnh hỗ trợ 03 nhà mỗi nhà trị giá 30 triệu đồng, UBNDTTQVN huyện hỗ trợ 12 nhà mỗi nhà trị giá 20 triệu đồng tiến độ thực hiện đạt 50% khối lượng công trình.

- **Tiêu chí số 10 về thu nhập:** Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2020  $\geq 36$  triệu đồng/người. Thu nhập bình quân đầu người của xã năm 2018 đạt 27 triệu đồng. *So với Bộ tiêu chí chưa đạt.*

- **Tiêu chí số 11 về hộ nghèo:** Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016 - 2020  $\leq 5\%$ . Kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo năm 2018 toàn xã hiện còn 30 hộ, chiếm 8,9%. *So với Bộ tiêu chí quy định chưa đạt.*

## **2. Khó khăn hạn chế trong xây dựng nông thôn mới**

- Kinh tế xã nhà tuy có phát triển nhưng chưa thực sự bền vững; nhiều mô hình phát triển sản xuất đã triển khai chưa đem lại kết quả cao.

- Đời sống của người dân còn khó khăn, áp dụng khoa học kỹ thuật còn hạn chế, việc thâm canh đối với cây trồng, vật nuôi chưa được người dân chú trọng nhiều. Hộ thoát nghèo có nguy cơ tái nghèo, thu nhập thiếu tính bền vững.

- Một số tiêu chí tuy đã đạt nhưng thiếu bền vững.

*Những hạn chế trên có nhiều nguyên nhân song nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu:*

- Một bộ phận nhân dân còn lãng phí trong chi tiêu, không tích lũy để tái đầu tư sản xuất, thiếu đầu tư thâm canh trong sản xuất.

- Việc vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí NTM còn hạn chế do một số hộ dân còn khó khăn về kinh tế nên không có khả năng đầu xây dựng công trình sinh hoạt, nhà ở đạt chuẩn.

- Vẫn còn có thành viên BCD xã, Ban phát triển thôn chưa thể hiện hết vai trò trách nhiệm, hiệu quả tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí chưa cao.

- Nhận thức của một số người dân về mục tiêu xây dựng NTM chưa thấu đáo, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại; chưa thể hiện rõ vai trò chủ thể của mình.

## **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

1. Cấp ủy Đảng, chính quyền phải có quan điểm đúng đắn, đầy đủ và quán triệt sâu sắc trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước đối với nhiệm vụ xây dựng NTM; tạo được sự đoàn kết thống nhất, đồng lòng từ cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, cộng đồng dân cư để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng NTM.

2. Xác định đúng vai trò chủ thể là người dân trong suốt quá trình thực hiện, tránh tư tưởng trông chờ ỷ lại, thờ ơ, thụ động; làm cho mỗi cán bộ, đảng viên và người dân đều tin tưởng và thấy rõ được mình là chủ thể, đoàn kết chung tay xây dựng NTM.

3. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, nhất là việc tạo được ý thức cộng đồng dân cư trong việc huy động nội lực, đóng góp xây dựng các công trình phúc lợi công cộng, đóng góp thực hiện các công việc khác trong nhiệm vụ xây dựng NTM.

4. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, làm tốt công tác nêu gương “người tốt, việc tốt”. Mỗi cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ phải là một tấm gương trong từng hành động cụ thể; phải biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến của nhân dân, không chủ quan, bảo thủ; phải đặt mình vào vị trí của từng người dân để hiểu

được suy nghĩ của họ, từ đó mới có cách vận động, giải thích hiệu quả để nhân dân hiểu và làm theo.

5. Phải xác định rõ nhiệm vụ xây dựng NTM là nhiệm vụ lâu dài, mục tiêu cơ bản là nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân do vậy phải thực hiện toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội. Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm chất lượng, ưu tiên những nhu cầu cấp bách; phát triển kinh tế phải quan tâm đảm bảo môi trường sinh thái; chú trọng phát triển giáo dục - đào tạo, nâng cao dân trí để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

6. Huy động tối đa các nguồn lực, tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên, chủ động phát huy nội lực về trí tuệ, công sức, tiền bạc tập thể. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc nhắc nhở; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp tháo gỡ và đưa ra định hướng triển khai thực hiện.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2020-2025**

#### **I. QUAN ĐIỂM**

- Xây dựng nông thôn mới phải bám sát các nội dung theo quy định của bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới của từng giai đoạn.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt trong giai đoạn đầu (2011-2019) đảm bảo thực sự nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, hướng tới hướng tới xây dựng một nền nông nghiệp toàn diện.

- Xây dựng nông thôn mới theo phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*” phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư, khơi dậy tinh thần yêu quê hương, đất nước, huy động sự đóng góp nhân lực, vật lực, đất đai để thực hiện hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới theo quy định về bộ tiêu chí mới, tiêu chí nâng cao, kiểu mẫu.

- Tranh thủ các nguồn lực, thực hiện lồng ghép các chương trình mục tiêu Quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội hiện có trên địa bàn.

- Xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; tăng cường công tác lãnh đạo của cấp ủy, công tác điều hành của chính quyền, đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động của mặt trận, đoàn thể trên cơ sở có sự phân công phối hợp của cả hệ thống chính trị.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát.**

Tiếp tục tập trung phát triển kinh tế, đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng sản xuất; xây dựng các chương trình trọng điểm nhằm nâng cao chất lượng các tiêu chí,

tiếp tục phát huy nội lực trong nhân dân để duy trì, giữ vững và nâng cao các tiêu chí đã đạt, quyết tâm thực hiện thành công các tiêu chí chưa đạt hướng tới xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

## **2. Mục tiêu cụ thể.**

### **- Tỷ lệ đạt các bộ tiêu chí NTM:**

+ Bộ tiêu chí xã NTM (Theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ): Đến cuối năm 2019 phấn đấu thực hiện đạt 19/19 tiêu chí.

+ Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao (Theo Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế): Phấn đấu thực hiện đạt một số bộ tiêu chí vào năm 2023.

+ Bộ tiêu chí xã NTM kiểu mẫu (Theo Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ): Phấn đấu thực hiện đạt một số bộ tiêu chí vào năm 2025.

+ Bộ tiêu chí thôn NTM kiểu mẫu (Theo Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế): Phấn đấu thôn Cha Măng đạt chuẩn thôn kiểu mẫu vào năm 2022; thôn Ria Hồ đạt chuẩn vào năm 2023; thôn Ria Hồ đạt chuẩn vào năm 2025.

### **- Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025:**

+ Thu nhập bình quân đầu người: 45 triệu đồng.

+ Không còn hộ nghèo (trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo).

+ Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: Đạt trên 98%.

+ Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch: Đạt trên 100%.

## **III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN**

### **1. Đối với 19 tiêu chí xã nông thôn mới.**

- **Quy hoạch:** Tiếp tục thực hiện tốt quy hoạch đã được phê duyệt; triển khai thực hiện tốt quy chế quản lý quy hoạch, chú trọng quản lý xây dựng khu trung tâm xã; nghiên cứu đề xuất bổ sung, sửa đổi quy hoạch phù hợp với sự phát triển của từng giai đoạn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy hoạch.

- **Giao thông:** Tích cực phát huy nội lực trong nhân dân, vận động nhân dân đầu tư đường từ ngõ vào nhà; duy tu bảo dưỡng các công trình giao thông.

- **Thủy lợi:** Tiếp tục duy tu bảo dưỡng hệ thống thủy lợi, tiếp tục đề nghị thi công xây dựng kè chống xói lở những nơi cần thiết.

- **Điện:** Đề nghị đầu tư nâng cấp và cải tạo hệ thống lưới điện; tiếp tục đầu tư điện chiếu sáng ở các trục đường trong toàn xã.

- **Trường học:** Phân đầu duy trì trường đạt chuẩn quốc gia và đạt mức chuẩn cao hơn.

- **Cơ sở vật chất văn hóa:** Duy trì và bảo dưỡng cơ sở hiện có. Sử dụng quản lý tốt và có hiệu quả nhà văn hóa xã, thôn.

- **Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:** Xã không đánh giá.

- **Thông tin và truyền thông:** Tiếp tục sử dụng điểm phục vụ bưu chính, dịch vụ viễn thông, internet, đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn; 100% cán bộ công chức ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

- **Nhà ở dân cư:** Tiếp tục vận động nhân dân nâng cấp nhà ở, xây dựng công trình vệ sinh, chỉnh trang vườn nhà, hàng rào, cổng ngõ; khuyến khích làm hàng rào bằng cây xanh để tạo cảnh quan xanh, sáng, sạch đẹp.

- **Thu nhập:** Vận động nhân dân tích cực phát triển nông nghiệp, nâng cao hiệu quả kinh tế trên một đơn vị canh tác; quan tâm phát triển vườn nhà; chăm sóc tốt cây cao su, rừng trồng, tập trung chỉ đạo thâm canh, phát triển toàn diện các lĩnh vực để nâng cao thu nhập; ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Phát triển chăn nuôi theo mô hình gia trại; chú trọng việc sản xuất cung ứng con giống tại chỗ.

- **Hộ nghèo:** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo, có giải pháp giúp đỡ phù hợp để các hộ có điều kiện thoát nghèo bền vững; hạn chế thấp nhất hộ tái nghèo, đảm bảo chế độ chính sách đối với người nghèo.

- **Lao động có việc làm:** Quan tâm đào tạo các nghề nông thôn kết hợp giữa đào tạo với giải quyết việc làm tại chỗ; tích cực vận động xuất khẩu lao động.

- **Tổ chức sản xuất:** Tạo điều kiện tốt để HTX du lịch cộng đồng thác KaZan duy trì và phát triển, khuyến khích mở rộng các hoạt động dịch vụ, tích cực nâng hiệu quả hoạt động của HTX, tạo dựng được mô hình liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ một vài loại nông sản của địa phương.

- **Giáo dục và đào tạo:** Tích cực trong huy động và duy trì số lượng học sinh, hạn chế tình trạng bỏ học giữa chừng, nâng cao chất lượng dạy và học.

- **Y tế:** Giữ vững xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số - KHHGĐ, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, đẩy mạnh công tác xã hội hoá về lĩnh vực y tế.

- **Văn hóa:** Thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; duy trì tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao để nâng chất lượng đời sống tinh thần cho nhân dân; nâng cao tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hoá.

- **Môi trường và an toàn thực phẩm:** Tích cực vận động nhân dân xây dựng, sử dụng hố xí hợp vệ sinh, nâng tỷ lệ hộ sử dụng hố xí tự hoại; duy trì việc làm vệ sinh



định kỳ hàng tháng, làm hàng rào xanh, chỉnh trang nhà cửa, đường làng, ngõ xóm luôn sạch, đẹp.

Duy trì việc làm vệ sinh định kỳ hàng tháng, làm hàng rào xanh; thực hiện tốt Đề an Ngày Chủ nhật xanh.

Tiếp tục xây dựng và phân lô nghĩa trang nhân dân trên địa bàn và xây dựng quy chế quản lý nghĩa trang theo quy định.

- **Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật:** Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, công tác cải cách hành chính; nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị; bảo đảm hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, điều hành của chính quyền; tổ chức tuyên truyền pháp luật cho người dân trên địa bàn; xây dựng các đoàn thể chính trị xã hội vững; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

- **Quốc phòng và an ninh:** Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; nắm chắc tình hình và xử lý tốt các vấn đề xảy ra trên địa bàn. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động; thực hiện nghiêm túc Chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm; nâng chất lượng hoạt động các cụm dân cư không có tội phạm và tệ nạn xã hội.

## **2. Đối với Bộ tiêu chí xã NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu**

- Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội: Tiếp tục tranh thủ các nguồn lực để hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng, ưu tiên đầu tư đường vào khu sản xuất, hoàn chỉnh đường dân sinh, đường trục thôn nơi chưa có đường. Thường xuyên kiểm tra các công trình, thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng, quản lý và sử dụng có hiệu quả các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội hiện có.

- Phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập, xóa hộ nghèo: Vận động nhân dân tích cực phát triển nông nghiệp, nâng cao hiệu quả kinh tế trong sản xuất; tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; quan tâm phát triển vườn nhà. Phát triển chăn nuôi theo mô hình gia trại.

Tập trung làm công tác giảm nghèo một cách bền vững tiến đến địa phương không còn hộ nghèo (trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội, rủi ro bất khả kháng hoặc do bệnh hiểm nghèo).

- Giáo dục - Y tế - Văn hóa: Tích cực trong huy động và duy trì số lượng học sinh, hạn chế tình trạng bỏ học giữa chừng, nâng cao chất lượng dạy và học; tập trung thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục các cấp học.

Nâng cao năng lực khám, chữa bệnh tại trạm y tế. Bảo đảm có 100% người dân được quản lý, theo dõi sức khỏe. Giữ vững xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số - KHHGD, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, đẩy mạnh công tác xã hội hoá về lĩnh vực y tế. Nâng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

Thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới; duy trì tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao để nâng chất lượng đời sống tinh thần cho nhân dân; phấn đấu thành lập các câu lạc bộ văn hóa-văn nghệ tại các thôn.

- Bảo đảm môi trường: Tổ chức tốt việc thu gom và xử lý rác thải đúng quy định đạt trên 90%; thực hiện việc xử lý, phân loại rác thải. Tổ chức thu phí vệ sinh môi trường đạt kế hoạch đề ra. Tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường; tạo được ý thức và sự tự giác tham gia của toàn thể nhân dân.

Bảo đảm có rãnh thoát nước ở các tuyến đường trục chính; tích cực thực hiện có hiệu quả Đề án *Ngày Chủ nhật xanh*, phấn đấu các tuyến đường đều được trồng hoa hoặc cây bóng mát.

- Quốc phòng, an ninh- hành chính công: Xây dựng cơ sở xã vững mạnh toàn diện, hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng an ninh; nhân dân tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tiếp tục phát huy hiệu quả các mô hình tự quản bảo đảm an ninh trật tự.

Công khai minh bạch, đầy đủ các thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân đảm bảo có hiệu quả; có mô hình điển hình về cải cách thủ tục hành chính hoạt động hiệu quả. Cải cách, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; giải quyết các thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân đảm bảo đúng quy định.

### **3. Đối với bộ tiêu chí thôn NTM kiểu mẫu**

Chỉ đạo các thôn rà soát các tiêu chí, lập kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện, phấn đấu các thôn đạt chuẩn thôn NTM kiểu mẫu theo đúng lộ trình.

### **4. Các giải pháp trọng tâm thực hiện chương trình.**

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền, bám sát nội dung xây dựng NTM theo Chương trình mục tiêu Quốc gia của Chính phủ.

- UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng làm cho mỗi người dân thấy rõ được trách nhiệm của mình trong nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, nhất là tiêu chí thuộc về trách nhiệm của người dân, phấn đấu đạt các tiêu chí còn lại theo các bộ tiêu chí. Vận động nhân dân đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế; tăng thu nhập để nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện tốt 5 không 3 sạch ở hộ gia đình.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, công tác dân số KHHGD gắn với việc nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực vận động nhân dân tham gia giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phát động mạnh mẽ phong

trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng vững mạnh nền quốc phòng toàn dân. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quản lý, điều hành, quyết tâm phấn đấu thực hiện đạt các tiêu chí chưa đạt.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Đề nghị cấp trên tiếp tục xem xét quan tâm đầu tư một số hạng mục công trình xây dựng cơ sở hạ tầng: như nâng cấp nhà rông của các thôn và tiếp tục đầu tư, nâng cấp đường trục thôn, đường nội đồng, đường sản xuất theo quy hoạch nông thôn mới của xã giai đoạn 2020-2015./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- VP ĐPNMTM huyện;
- BTV đảng uỷ xã;
- TT. HỖND xã;
- MT, các đoàn thể;
- Các thành viên BQL xã;
- Trưởng BPT các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Chính**